

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 263: Nên Biết Trong Độ Nhất Nghĩa, Dứt Sạch Tình Thức, Cắt Đứt Dây Dợ. Pháp Và Phi Pháp Đều Chẳng Lấy, Há Chẳng Phải Là Dứt Sạch Cắt Đứt Hay Sao?

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 019)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



Đương tri Độ Nhất Nghĩa trung, tiểu tuyệt tình thức, trăm đoạn cát đẳng. Pháp dữ phi pháp giai bất thủ, phi tức tiểu tuyệt trăm đoạn hồ.

(Nên biết trong Độ Nhất Nghĩa, dứt sạch tình thức, cắt đứt dây dợ. Pháp và phi pháp đều chẳng lấy, há chẳng phải là dứt sạch cắt đứt hay sao?)

Chúng ta xem câu này trước. Câu này có mối quan hệ vô cùng mật thiết với Thiền tông, tuy nhiên các tông phái thuộc Giáo hạ (ngoài Thiền tông) cũng không thể vi phạm nguyên tắc này. Nếu vi phạm nguyên tắc này thì con đường tu hành sẽ rất dài; đường dài thì đương nhiên những khó khăn, chướng ngại mà quý vị gặp phải nhất định cũng sẽ nhiều hơn, đó là đạo lý tất nhiên. Thủ đoạn này gọi là “khoái đao trăm loạn ma” (gươm bén chặt đay rối), giải quyết một cách dứt khoát, thẳng thắn.

“Độ nhất nghĩa” chính là Chân như bản tánh. Nói “trong Độ nhất nghĩa”, chính là trong tâm thanh tịnh, trong chân tâm, trong bản tánh, ý nghĩa là như vậy. Trong chân tánh không có tình thức. Tình thức từ đâu mà sinh ra? Là từ vọng động mà sinh ra. Hai chữ này, “tình” là phiền não, “thức” là phân biệt, chính là vọng tưởng và chấp trước mà trong *Kinh Hoa Nghiêm* đã nói; tình là chấp trước, thức là vọng tưởng. Người tu hành muốn minh tâm kiến tánh, nhất định phải trừ bỏ vọng tưởng và chấp trước, cần phải đoạn trừ nó. “Tiểu tuyệt” chính là đoạn dứt.

Cho nên bên dưới nói “trăm đoạn cát đẳng” (cắt đứt dây dợ). Cát đẳng là tỷ dụ, giống như dây sắn dây bìm leo quanh thân cây, quấn quýt từng vòng từng vòng, ví cho tình thức. Tình thức chướng ngại tự tánh cũng giống như dây leo

chẳng chịt vậy, cần phải dùng thủ đoạn nhanh như dao bén để cắt đứt nó. Cắt bằng cách nào? Chỉ cần đối với tất cả các pháp mà không phân biệt, không chấp trước thì sẽ vô sự. Không phân biệt thì vọng tưởng không còn; không chấp trước thì phiền não không còn.

Chư vị cần phải biết, vọng tưởng và phiền não không thể giải quyết được vấn đề. Nếu vấn đề ập đến, vọng tưởng và phiền não của quý vị càng nhiều, nói cách khác, vấn đề đó sẽ càng trở nên phức tạp, càng ngày càng khó giải quyết. Những bậc vĩ nhân, những nhân vật lớn xưa nay trong và ngoài nước, khi gặp phải việc lớn của quốc gia, những việc nan giải, họ làm thế nào? Họ tìm một nơi hoàn cảnh thanh tịnh để nghỉ ngơi, tìm nơi non xanh nước biếc, buông xả tất cả mọi vọng niệm, buông xả khoảng một, hai ngày, sau đó mới xử lý công việc, lúc ấy lại dễ dàng giải quyết. Phương pháp này tương ứng với nguyên lý mà Phật pháp đã nói. Gặp việc khó, gặp việc lớn, tất cả các ý niệm, nghĩa là thân tâm thế giới thấy đều buông xả, để cho toàn bộ cái tâm tĩnh lặng lại, tâm thanh tịnh sinh trí huệ, phải có trí huệ mới giải quyết được vấn đề. Phiền não, vọng tưởng quyết định không thể giải quyết vấn đề. Trong Phật pháp dùng công phu Thiền định. Chư vị phải hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng của sự việc này.

Tôi dạy mọi người phương pháp “Mười niệm một ngày chín lần” (Nhất nhật cửu thứ thập niệm pháp), quý vị sẽ thấy công dụng của nó rất lớn. Pháp mười niệm này, tôi dạy quý vị vào lúc ba bữa ăn cơm, chấp tay niệm mười câu danh hiệu Phật, thời gian này tuy rất ngắn, nhưng thân tâm thanh tịnh, một niệm chẳng sinh; quý vị đang tu một phút thiền định. Đừng xem thường một phút này thời gian ngắn ngủi, quý vị ăn cơm sẽ thấy rất ngon, sẽ giúp quý vị tiêu hóa, giúp quý vị hấp thu dinh dưỡng, thật sự là như vậy, lợi ích rất nhiều.

Trước khi quý vị làm việc, chấp tay niệm mười tiếng Phật hiệu, một phút tâm thanh tịnh này, một phút định công này, giúp quý vị khôi phục sự thanh tịnh của đầu óc, khi quý vị làm việc, xử lý mọi công việc, tự nhiên sẽ thông minh, tự nhiên sẽ có trí huệ. Đừng cho rằng thời gian ngắn, đương nhiên thời gian dài thì sức mạnh sẽ lớn hơn; nhưng đâu có dài, tôi khuyên chư vị đồng tu đừng vượt quá năm phút. Vì sao vậy? Nếu vượt quá năm phút, trong đó lại sinh tạp niệm, lại khởi vọng tưởng, thì hiệu quả sẽ bị phá vỡ. Cho nên thời gian ngắn chính là để trong đó một mảy may vọng niệm cũng không có, như thế mới có tác dụng; hề có vọng niệm là không được rồi.

Ví dụ như người xưa nói vẽ bùa niệm chú, lá bùa kia vẽ rất linh, bùa sao lại linh? Cùng một đạo lý như vậy, là do tâm thanh tịnh. Khi họ vừa đặt bút xuống, cho đến khi vẽ xong lá bùa này, không có một vọng niệm nào, thì lá bùa này sẽ linh ứng. Nếu như vẽ lá bùa này mà trong đó khởi một vọng tưởng, thì bùa này không linh. Niệm chú cũng như vậy.

Cho nên các vị thấy có rất nhiều người niệm Chú Đại Bi, nước Đại Bi đó rất linh. Trước đây ở Đài Loan, tôi có một vị Sư mẫu, là phu nhân của thầy tôi - Cư sĩ Châu Bang Đạo, nước Đại Bi của bà nổi tiếng ở Đài Loan; rất nhiều người từ miền Trung, miền Nam đều đến miền Bắc để xin nước Đại Bi của bà, thật sự linh ứng. Vì sao người khác niệm không linh, bà niệm lại linh? Tâm của bà chân thành, khi niệm xong một biến Chú Đại Bi, một vọng niệm cũng không có, nước của bà linh nghiệm. Chú Đại Bi rất dài, 84 câu, quý vị niệm thử xem, trong đó có vọng tưởng hay không? Niệm xong một biến chú, e rằng có đến mười mấy, hai mươi cái vọng tưởng, cho nên Chú Đại Bi của quý vị không linh, đạo lý nằm ở chỗ này.

Mọi người đều biết trong cửa Phật, công đức của Chú Lăng Nghiêm là lớn nhất, đương nhiên Chú Lăng Nghiêm hơn hai ngàn câu, niệm xong hơn hai ngàn câu mà không có một vọng niệm nào, đó là công phu giỏi. Người xưa niệm Chú Lăng Nghiêm linh ứng, người nay niệm Chú Lăng Nghiêm không linh, yêu ma quỷ quái vẫn cứ đến tìm quý vị, nguyên nhân là gì? Chính là vì trong bài chú đó của quý vị tập niệm quá nhiều, vọng tưởng quá nhiều. Từ đó quý vị mới hiểu, người xưa nói rất có lý: “Niệm kinh không bằng niệm chú, niệm chú không bằng niệm Phật”. Vì sao? Danh hiệu Phật ngắn, dễ nhiếp tâm, chính là đạo lý này.

Tôi dạy mọi người phương pháp “Mười niệm mỗi ngày chín lần”, nếu quý vị thật sự làm đúng theo đó, làm một cách chân thật, thì hai tuần lễ là thấy hiệu quả, thời gian không dài. Ba tháng đến nửa năm, hiệu quả sẽ rõ rệt. Cốt yếu là quý vị phải có lòng kiên trì, quý vị phải “chân cán” (làm thật), một ngày chín lần, một lần cũng không thiếu, sẽ có hiệu quả rất tốt đẹp. Như vừa nói, đối với sức khỏe thân tâm của quý vị, đối với công việc của quý vị, bất luận phương diện nào cũng đều có sự giúp đỡ rất lớn. Nếu như hiểu thêm nguyên lý trong *Kinh Kim Cang* là “Vô trụ sanh tâm”, thì hiệu quả của quý vị càng không thể nghĩ bàn. Đây là phải loại bỏ vọng tưởng tập niệm.

Phiền não tập khí của chúng ta rất nặng, không có cách gì loại bỏ, nhưng trong thời gian rất ngắn thì được, thời gian dài thì không được, rất ngắn tạm thời thì được. Trước đây chúng ta từng đọc câu “Tịnh niệm tương kế” (niệm thanh tịnh nối tiếp nhau), chính là tích lũy từ từng niệm mà ra. Chúng ta tu hành phương pháp một ngày chín lần này, quý vị tu chừng ba năm, năm năm, thì thời gian nhiếp tâm của quý vị có thể kéo dài, có thể kéo dài đến năm phút, mười phút, tùy theo hoàn cảnh của quý vị. Sáng tối không có việc gì, có thời gian thì tôi niệm năm phút, mười phút. Khi làm việc, không có thời gian, tôi niệm một phút, hai phút, không trở ngại công việc. Phương pháp rất linh hoạt. Thật sự giúp quý vị khôi phục lại tâm thanh tịnh, thật sự giúp quý vị “tiểu tuyệt tình thức, trăm đoạn cát đẳng”.

Cho nên “Pháp” và “Phi pháp”, trong cuộc sống thường ngày hề biết rồi thì đều là hư vọng. Chấp trước chỉ có hại, không có lợi, hướng hồ quyết định chẳng thể đạt được. Đời người sống ở thế gian, người hạnh phúc nhất là người sống vui vẻ, vô ưu vô lo, vô trắc vô ngại (không vướng bận, không lo nghĩ), đó là hạnh phúc nhất, vui sướng nhất!

Khi tôi xuất gia thọ giới, Hòa thượng Đắc Giới là Lão Pháp sư Đạo Nguyên, Ngài ở trên giới đàn kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện, chuyện này là sự thật. Khi Ngài còn trẻ, lúc đó đã xuất gia rồi; trẻ tuổi xuất gia, vẫn còn làm chú tiểu, quê hương của Ngài ở Tô Bắc, vùng Thái Châu tỉnh Giang Tô. Tại địa phương đó có một người ăn mày, đi xin ăn, con trai ông ta phát tài lớn, là đại địa chủ trong vùng, mà cha thì ở bên ngoài đi ăn xin. Vì thế bà con thân thích bạn bè đều không tha thứ cho người con: “Nhà anh giàu có như thế, sao anh có thể để cha mình đi ra ngoài ăn xin?”. Anh ta cảm thấy cũng mất mặt, rất khó coi, bèn phái rất nhiều người đi tìm, tìm được cha về. Sau khi tìm về, phụng dưỡng rất chu đáo, tắm rửa cho ông, thay quần áo mới, ăn mặc cũng đẹp đẽ. Nào ngờ ông cụ này không quen, qua không được mấy ngày thì lén trốn đi mất, lại đi ăn xin tiếp.

Có người hỏi ông ta: “Tại sao vậy?”. Ông nói: “Cái này vui vẻ, tự tại, vô ưu vô lo, đi đến đâu cũng có cái ăn, ở đâu cũng có thể ngủ, suốt ngày du sơn ngoạn thủy”. Con người này thật liễu bất khởi (rất cừ khôi), ông ấy có phước báo của ông ấy, ông có sự hưởng thụ của ông, ngày ngày du ngoạn núi sông, trên người một đồng xu cũng không cần mang, đi đến đâu thì ăn ở đó, tối đến tùy tiện tìm một ngôi miếu hoang ngủ một giấc là xong. Người này biết hưởng thụ, biết hưởng phước, đó gọi là thật sự hưởng phước.

Đừng tưởng rằng chúng ta đây là người có tiền có thế [là đã biết hưởng phước]; [kỳ thực] chúng ta không biết hưởng phước. Phước báo thì có, nhưng không biết hưởng. Ăn thì phải cầu kỳ ăn cho ngon, ăn đến nỗi một thân đầy bệnh; phước báo lớn, thuê bao nhiêu y tá ngày đêm chăm sóc, đâu có tự tại bằng người khỏe mạnh? Cho nên cái đó không phải là hưởng phước, thật sự hưởng phước là hưởng thụ thiên nhiên đại ngã, đó mới là hưởng phước thật sự. Giống như chúng ta ở trong phòng máy lạnh không phải là hưởng phước, thiên nhiên mới là hưởng phước.

Cho nên phước báo chân thật là vô ưu vô lo, vô trắc vô ngại. Đặc biệt là bình thường quý vị tích công bồi đức, đoạn ác tu thiện, thì quý vị đi đến nơi nào, người ta cũng đều hoan nghênh quý vị, đều hoan hỷ với quý vị, đều tiếp đãi quý vị, đây mới gọi là phước báo chân chánh. Cho nên phước báo chân thật là: phước của tôi cùng mọi người hưởng, mọi người đều chăm sóc tôi, mọi người đều hoan nghênh tôi, người này là thật sự có phước báo, thật sự biết hưởng phước, thật sự biết tu phước.

Khi mọi thứ đều vì bản thân mình thì không có phước báo; cho dù có tiền, đi đến đâu người ta cũng xem thường quý vị; còn có rất nhiều người muốn đến cướp của quý vị, muốn đến bắt cóc quý vị, muốn đến cướp bóc quý vị, quý vị xem, thân tâm đều chẳng tự tại. Đi ra ngoài đều sợ gặp nguy hiểm, nom nớp lo sợ, người đó có phước báo gì đâu!

Chúng ta hãy bình tâm mà suy nghĩ xem, ai có phước, ai không có phước? Giống như phần trước tôi đã giảng cho mọi người, giảng về quả báo này, tu phước mà không tu huệ thì đọa làm súc sinh, trong loài súc sinh vẫn được hưởng phước, biến thành thú cưng của người ta. Loài thú cưng đó thật hưởng phước, trong một nhà thì phước báo của nó là lớn nhất, tất cả mọi người đều phải hầu hạ nó, nó thật có phước, những điều này đều chẳng phải giả.

Lại còn một hạng người cũng rất có phước báo. Những năm đầu tôi giảng kinh ở các nơi tại Đài Loan, gặp không ít vị, có một số doanh nhân, những người phát đại tài, ở những nơi phong cảnh đẹp họ đều có biệt thự, biệt thự xây rất đẹp, thuê người làm đến ở. Người làm đó rất có phước báo, mời họ đến hưởng phước, chủ nhân một năm đến ở một ngày, mời họ còn phải trả tiền cho họ, ở căn nhà tốt như vậy, chính ông chủ cũng không thể ở, không có phước báo để ở, quý vị xem! Cho nên tôi đến đó nhìn qua, gạt đầu, thật có phước báo. Thế gian này, quý vị nói xem ai là người có phước, ai là người không có phước, quý

vị quan sát kỹ mới biết được. Không phải nói làm quan to, có địa vị cao tột, có rất nhiều của cải là có phước đâu, rất đáng thương, sống rất khổ sở. Tôi đã nhìn thấy rồi, đây là “kẻ đáng thương xót” mà trong kinh Phật nói. Điều này chúng ta nhất định phải nhìn cho rõ ràng, nhìn cho thấu đáo.

Phật dạy cho chúng ta là chính xác, cần phải buông xả hết thảy những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước này; buông xả tất cả, tích cực vì chúng sanh mà phục vụ. Quý vị ở trong gia đình, vì cả nhà mà phục vụ; quý vị đừng cho rằng vì cả nhà phục vụ thì không có gì ghê gớm, quý vị có quan niệm đó, có sự chấp trước vào quan niệm đó là sai rồi. Hãy dùng tâm thanh tịnh! Gia đình quý vị tốt, hàng xóm của quý vị nhìn thấy, họ sinh lòng ngưỡng mộ. Tự nhiên sự ảnh hưởng này sẽ giống như gợn sóng nước vậy, từ từ lan tỏa ra ngoài, nó sẽ có ảnh hưởng.

Thích Ca Mâu Ni Phật mỗi ngày đều vào thành lớn Xá Vệ để khát thực, đắp y mang bát, ngày nào cũng làm việc này, năm này tháng nọ đều làm như vậy, ảnh hưởng sâu xa. Mới nhìn thì không thấy được, nhưng là “tiềm di mặc hóa” (thay đổi ngầm dần dần), cho nên công đức này vô lượng vô biên, có thể cảm hóa người trong nhà, cảm hóa xóm giềng của quý vị. Quý vị làm việc, quý vị nhất định cảm hóa đoàn thể của mình, cảm hóa cơ quan của mình.

Trong đoàn thể, Lục Hòa Kính vô cùng quan trọng. Trong Phật pháp nói tu Lục Hòa Kính là “Chúng trung tôn”, “chúng” là đoàn thể, trong tất cả các đoàn thể thế gian và xuất thế gian, tôn quý nhất chính là đoàn thể Lục Hòa Kính. Bất luận đoàn thể lớn nhỏ, cần phải hiểu lý lẽ.

Người Trung Quốc xưa, về mặt hình thức là nói đến người làm quan, bậc đế vương, bây giờ gọi là quan chức chính phủ, thủ trưởng cơ quan, như Nho gia Khổng Phu Tử đã nói, điều kiện cơ bản của họ, cũng chính là thiên chức của họ, bao gồm ba chữ: Quân, Thân, Sư; “tác chi Quân, tác chi Thân, tác chi Sư” (làm vua, làm cha mẹ, làm thầy của dân). Kỳ thực ý nghĩa này có thể mở rộng đến tất cả các đoàn thể. Đoàn thể nhỏ nhất là gia đình, người chủ quản, nhất định phải có ba trách nhiệm này.

“Quân” là người lãnh đạo, quý vị là lãnh tụ của đoàn thể này, quý vị là người lãnh đạo, tất cả những người trong đoàn thể này đều là người bị lãnh đạo, quý vị có chức trách này. Thứ hai là “Thân”, Thân là cha mẹ, quý vị phải xem các thành viên trong đoàn thể của mình đều như con cái của mình, quý vị phải yêu thương họ, quý vị phải nuôi dưỡng họ, quý vị phải có cái tâm này. Thứ ba

là “Su” (thầy giáo), quý vị là thầy của họ, những người đó đều là học trò của quý vị, quý vị phải dạy bảo họ, phải chỉ dẫn cho họ.

Chư vị thử nghĩ xem, tinh thần giáo dục của Nho gia có thể mở rộng đến đoàn thể lớn là chính phủ trung ương quốc gia, nhỏ là gia đình; mỗi một người phụ trách đoàn thể đều có thể gánh vác sứ mệnh Quân - Thân - Sư này, thì thế giới này lập tức biến thành thế giới Cực Lạc; thế giới Tây Phương có thể không cần đi nữa, ngay đây lập tức biến thành thế giới Cực Lạc. Những đạo lý này, các bậc Thánh nhân thế gian và xuất thế gian nói quá nhiều rồi, giảng rất cặn kẽ, rất rõ ràng.

Chúng ta sau khi học xong, cần phải bắt đầu làm từ chính bản thân mình, trước tiên phải làm cho được, đây gọi là hộ trì Phật pháp, đây gọi là hoằng dương Phật pháp, đây gọi là “kế vãng khai lai” (tiếp nối huệ mạng Phật). Có thể thấy không phải ở việc xây đạo tràng, không phải ở việc làm mấy thứ hình thức đó, mà phải bắt đầu làm từ chính bản thân chúng ta.